

Lưu ý:

- Ghi đầy đủ các mục, giữ phiếu phẳng.
- Bôi đen đáp án tương ứng với số câu trong đề.
- Bài kiểm tra được chấm bằng máy, học sinh tô đậm, vừa khít với ô tròn giới hạn. TUYỆT ĐỐI không được sửa chữa đáp án.

ĐIỂM

GIÁM KHẢO
(Ghi rõ tên)

PHIẾU TRẢ LỜI TRẮC NGHIỆM

Họ và tên:.....

Ngày sinh:.....Lớp:.....

Phòng thi:.....Số thứ tự:.....

MÃ 001

SỐ BÁO DANH

--	--	--	--	--	--

MÃ ĐỀ

--	--	--

0	0	0	0	0	0
1	1	1	1	1	1
2	2	2	2	2	2
3	3	3	3	3	3
4	4	4	4	4	4
5	5	5	5	5	5
6	6	6	6	6	6
7	7	7	7	7	7
8	8	8	8	8	8
9	9	9	9	9	9

0	0	0
1	1	1
2	2	2
3	3	3
4	4	4
5	5	5
6	6	6
7	7	7
8	8	8
9	9	9

TỔ KÍN SỐ BÁO DANH VÀ MÃ ĐỀ

A B C D

1 (A) (B) (C) (D)

2 (A) (B) (C) (D)

3 (A) (B) (C) (D)

4 (A) (B) (C) (D)

5 (A) (B) (C) (D)

6 (A) (B) (C) (D)

7 (A) (B) (C) (D)

8 (A) (B) (C) (D)

9 (A) (B) (C) (D)

10 (A) (B) (C) (D)

A B C D

11 (A) (B) (C) (D)

12 (A) (B) (C) (D)

13 (A) (B) (C) (D)

14 (A) (B) (C) (D)

15 (A) (B) (C) (D)

16 (A) (B) (C) (D)

17 (A) (B) (C) (D)

18 (A) (B) (C) (D)

19 (A) (B) (C) (D)

20 (A) (B) (C) (D)

Giám thị coi thi
(Ghi rõ tên)

I. TRẮC NGHIỆM: (5 ĐIỂM)

Câu 1. Trái Đất hoàn thành một vòng tự quay quanh trục trong khoảng thời gian nào?

- A. Một ngày đêm. B. Một năm. C. Một mùa. D. Một tháng.

Câu 2. Theo thứ tự từ ngoài vào trong, cấu trúc của Trái Đất gồm

- A. vỏ Trái Đất, nhân Trái Đất, lớp Manti.
B. lớp Manti, nhân Trái Đất, vỏ Trái Đất.
C. vỏ Trái Đất, lớp Manti, nhân Trái Đất.
D. vỏ Trái Đất, thạch quyển, nhân Trái Đất.

Câu 3. Trên thực tế, ranh giới múi giờ thường được quy định theo

- A. kinh tuyến giữa. B. biên giới quốc gia.
C. vị trí của thủ đô. D. điểm cực đông.

Câu 4. Giờ quốc tế được lấy theo giờ của

- A. múi giờ số 23. B. múi giờ số 1. C. múi giờ số 7. D. múi giờ số 0.

Câu 5. Các hoạt động như động đất, núi lửa lại phân bố thành các vành đai là do

- A. chúng xuất hiện ở nơi tiếp xúc giữa các mảng.
B. chúng xuất hiện ở nơi tiếp xúc lục địa và đại dương.
C. chúng xuất hiện ranh giới các đại dương.
D. sự phân bố xen kẽ của lục địa và đại dương.

Câu 6. Trong khoảng thời gian từ 21 - 3 đến 23 - 9 ở bán cầu Bắc có ngày dài hơn đêm do

- A. bán cầu Bắc là mùa thu và mùa đông.
B. vận tốc chuyển động của Trái Đất quanh Mặt Trời giảm đi
C. bán cầu Bắc ngả về phía Mặt Trời
D. bán cầu Bắc chệch xa Mặt Trời

Câu 7. Mùa hạ ở các nước theo dương lịch tại bán cầu Bắc được tính từ ngày

- A. 22/6. B. 21/3. C. 22/12. D. 23/9.

Câu 8. Về mùa hạ, ở các địa điểm trên bán cầu Bắc luôn có

- A. ngày dài hơn đêm. B. toàn ngày hoặc đêm.
C. đêm dài hơn ngày, D. ngày đêm bằng nhau.

Câu 9. Đá biến chất được hình thành

- A. ở nơi trung do sự lắng tụ và nén chặt các vật liệu.
B. từ khối mac ma nóng chảy dưới mặt đất trào lên.
C. từ trầm tích bị thay đổi tính chất do nhiệt độ cao.
D. từ dưới sâu nóng chảy, trào lên mặt đất nguội đi.

Câu 10. Nơi nào sau đây trong năm luôn có thời gian ngày và đêm dài bằng nhau?

- A. Vòng cực. B. Xích đạo. C. Chí tuyến. D. Cực.

Câu 11. Nơi tiếp xúc giữa các mảng kiến tạo thường xuất hiện

- A. động đất, núi lửa. B. ngập lụt.
C. bão. D. thủy triều dâng.

Câu 12. Hiện tượng khác nhau về thời gian ngày và đêm trong câu ca dao “Đêm tháng năm chưa nằm đã sáng; Ngày tháng mười chưa cười đã tối” xảy ra ở khu vực nào sau đây?

- A. Vòng cực Nam. B. Vòng cực Bắc. C. Bán cầu Nam. D. Bán cầu Bắc.

Câu 13. Các hành tinh chuyển động xung quanh Mặt Trời theo quỹ đạo hình

- A. Tròn. B. Elíp. C. Nón. D. Trụ.

Câu 14. Lớp vỏ Trái Đất dày khoảng

- A. 5km ở đại dương và 70km ở lục địa. B. 25km ở đại dương và 17km ở lục địa.
C. 15km ở đại dương và 7km ở lục địa. D. 5km ở đại dương và 7km ở lục địa.

Câu 15. Nguyên nhân sinh ra hiện tượng mùa trên Trái Đất là

- A. Trái Đất chuyển động tịnh tiến quanh Mặt Trời.
- B. Mặt Trời đứng yên khi Trái Đất quay quanh trục.
- C. Mặt Trời đứng yên khi Trái Đất chuyển động.
- D. Trái Đất chuyển động tịnh tiến quanh trục.

Câu 16. Vỏ lục địa có đặc điểm nào sau đây?

- A. Luôn dày gấp hai lần vỏ đại dương.
- B. Mỏng hơn nhiều so với vỏ đại dương.
- C. Thường dày hơn vỏ đại dương.
- D. Có độ dày bằng độ dày của vỏ đại dương

Câu 17. Mỗi múi giờ rộng

- A. 15 độ kinh tuyến. B. 11 độ kinh tuyến. C. 13 độ kinh tuyến. D. 18 độ kinh tuyến.

Câu 18. Nằm ở ngoài cùng của Trái Đất, rắn chắc, độ dày dao động từ 3 km đến 70 km là

- A. lớp ba-dan. B. vỏ Trái Đất. C. lớp gra-nit. D. vỏ cảnh quan.

Câu 19. Nơi nào sau đây trong năm có hiện tượng ngày dài suốt 6 tháng?

- A. Vòng cực. B. Chí tuyến. C. Cực. D. Xích đạo.

Câu 20. Thạch quyển gồm

- A. phần trên cùng của lớp Man-ti và đá biến chất.
- B. vỏ Trái Đất và phần trên cùng của lớp Man-ti.
- C. đá badan và phần ở trên cùng của lớp Man-ti.
- D. phần trên cùng của lớp Man-ti và đá trầm tích.

II. TỰ LUẬN (5 ĐIỂM)

Câu 1 (2.5đ): Trình bày hệ quả chuyển động tự quay quanh trục của Trái Đất. Tại sao các địa điểm nằm trên các kinh tuyến khác nhau lại có giờ địa phương khác nhau?

Câu 2: (2.5đ) Cho bảng số liệu

CƠ CẤU GDP NƯỚC TA PHÂN THEO KHU VỰC KINH TẾ, NĂM 2000 VÀ NĂM 2016

Năm	Tổng số	Cơ cấu (%)		
		Nông - lâm - thủy sản	Công nghiệp - xây dựng	Dịch vụ
2000	100%	24,5	36,7	38,8
2016	100%	17,7	38,2	44,1

Vẽ biểu đồ tròn thể hiện cơ cấu GDP nước ta phân theo khu vực kinh tế năm 2000 và 2016. Rút ra nhận xét từ biểu đồ đã vẽ.

----- HẾT -----